

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
TỈNH NGHỆ AN  
THANH TRA SỞ

Số: 23 /KL-TTR

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 21 tháng 7 năm 2023

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng**  
**tại Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn**

Thực hiện Quyết định số 16/QĐ-TTR ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn; từ ngày 19 tháng 6 năm 2023 đến ngày 21 tháng 6 năm 2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ kết luận thanh tra như sau:

**1. Khái quát chung**

1.1. Trong quý 2 năm 2023, Thanh tra tỉnh đã tiến hành thanh tra đối với Sở Khoa học và Công nghệ, trong đó có nội dung thanh tra về phòng chống tham nhũng. Tại Kết luận thanh tra số 11/KL-TTR ngày 17/5/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh chỉ rõ: bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được, công tác phòng chống tham nhũng tại Sở Khoa học và Công nghệ còn có hạn chế, khuyết điểm về xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ. Tại cuộc họp giao ban tháng 6 năm 2023, Giám đốc Sở đã yêu cầu Thanh tra Sở chủ động kiểm tra, rà soát lại việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Kế hoạch thanh tra năm 2023 đã được phê duyệt, căn cứ sự chỉ đạo của Giám đốc Sở, Thanh tra Sở thực hiện thanh tra hành chính đối với Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn về trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, trong đó chú trọng đến hoạt động xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; niêm hạn thanh tra: từ đầu năm 2022 đến nay. Cuộc thanh tra nhằm phát huy nhân tố tích cực; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai sót nếu có; tham mưu lãnh đạo Sở phương hướng quản lý trong thời gian tới.

1.2. Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên (nhóm 3 theo quy định của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập), thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An; có chức năng: tổ chức nghiên cứu những vấn đề khoa học xã hội và nhân văn ở Nghệ An nhằm cung cấp luận cứ khoa học cho việc lập quy hoạch,

kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tổ chức tư vấn và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về khoa học xã hội và nhân văn; tham gia phát triển tiềm lực khoa học xã hội của tỉnh.

Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và 01 Phó Giám đốc; có 03 phòng chuyên môn, nghiệp vụ: (1) Phòng Kinh tế - Xã hội học và hợp tác đào tạo, (2) Phòng Lịch sử - Văn hóa, (3) Phòng Thông tin khoa học xã hội và nhân văn. Biên chế được giao: 13 người, hiện có: 11/13 người.

## **2. Kết quả kiểm tra, xác minh**

### **2.1. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:**

2.1.1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định:

Căn cứ Kế hoạch số 135/KH-SKHCN-TTra ngày 18/02/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và hướng dẫn của Thanh tra Sở, Trung tâm đã xây dựng, ban hành Kế hoạch số 22/KHXHNV-HC ngày 22/02/2022 về công tác phòng chống tham nhũng năm 2022.

#### **2.1.2. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng:**

Thông qua các hội nghị giao ban, họp chi bộ, Trung tâm chú trọng lòng ghêp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động về phòng chống tham nhũng, lãng phí. Các văn bản liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng được triển khai thực hiện nghiêm túc và chuyển qua mạng quản lý để các bộ, đảng viên, viên chức, người lao động cập nhật theo dõi.

2.1.3. Việc thực hiện các biện pháp về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan; xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt:

- Trung tâm đã thực hiện công khai minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản, sửa chữa tài sản.

- Trung tâm thực hiện báo cáo thu chi hàng năm trước hội nghị cán bộ, viên chức; công khai các kinh phí đầu tư cho từng hoạt động trong năm; thực hiện các chế độ, chính sách theo đúng quy định của pháp luật.

- Trung tâm đã xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ (ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-TTKHXH&NV ngày 04/01/2022). Trong quá trình triển khai hoạt động, Trung tâm sử dụng kinh phí một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả.

- Trung tâm đã chỉ đạo toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm túc Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính

phủ về ban hành Quy chế văn hóa công sở; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 03/12/2013 của Tỉnh ủy và Chỉ thị số 10/2013/CT-UBND ngày 06/4/2013 của UBND tỉnh về việc tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 96/QĐ-SKHCN ngày 13/4/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ về ban hành Quy chế văn hóa công sở và Quy tắc ứng xử của Công chức, viên chức và người lao động của Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An. Ngày 04/01/2022, Trung tâm đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-KHXH&NV ban hành quy chế văn hóa công vụ.

- Trung tâm đã áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, sử dụng phần mềm quản lý để truyền tải các văn bản của cấp trên, văn bản giao việc của cơ quan trên phần mềm ioffice để toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động biết để thực hiện. Trung tâm thực hiện nghiêm túc việc chi trả qua tài khoản cá nhân đối với tất cả các khoản chi từ ngân sách nhà nước cho toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động gồm thanh toán tiền lương, các khoản phụ cấp lương theo Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước; Chỉ thị số 20/2017-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

#### 2.1.4. Việc xử lý và giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng:

Từ đầu năm 2022 đến thời điểm thanh tra, Trung tâm không có đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại tố cáo về tham nhũng; không để xảy ra hiện tượng tham nhũng.

#### **2.2. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập:**

##### 2.2.1. Việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập:

- Tổng số cán bộ của Trung tâm phải kê khai minh bạch tài sản theo quy định: 05 người (Giám đốc, 01 Phó giám đốc; 01 Trưởng phòng, 02 Phó phòng).

- Các bản kê khai đầy đủ, thực hiện báo cáo kết quả kê khai về Thanh tra Sở đúng quy định (Báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập số 174/KHXHNV-BC ngày 22/12/2022).

- Công khai bản kê khai minh bạch tài sản, thu nhập: Trung tâm thực hiện việc công khai Bản kê khai của người có nghĩa vụ phải kê khai với toàn thể cán bộ, viên chức của đơn vị tại cuộc họp đơn vị (Biên bản họp công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập ngày 21 tháng 12 năm 2022).

**2.2.2. Việc quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập và các thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập:**

Trung tâm cử 01 đồng chí bộ phận hành chính trực tiếp kiểm tra, rà soát, tổng hợp và nộp bản kê khai tài sản thu nhập theo đúng quy định. Việc cập nhật bản kê khai tài sản đảm bảo đúng, đủ nội dung thông tin theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

**2.2.3. Việc bảo vệ, lưu trữ, khai thác, cung cấp thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập:**

Các thông tin kiểm soát tài sản, thu nhập được đơn vị bảo mật, bảo vệ chặt chẽ, an toàn, lưu trữ lâu dài và khai thác có hiệu quả nhằm phục vụ cho việc xác minh tài sản, thu nhập trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

**2.2.4. Việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập:**

Trung tâm thực hiện việc quản lý cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập theo đúng quy định.

**2.3. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng:**

Trung tâm đã thực hiện chế độ thông tin báo cáo quý, năm và các báo cáo đột xuất đúng thời gian, đúng với hướng dẫn của Thanh tra Sở.

**2.4. Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Trung tâm còn tồn tại một số sai sót trong xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, cụ thể như sau:**

- Quy chế chi tiêu nội bộ chưa đưa đầy đủ các văn bản để làm căn cứ xây dựng định mức, tiêu chuẩn, chế độ...như: Luật Ngân sách Nhà nước; Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định một số mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Quy chế chi tiêu nội bộ trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp là 5%: chưa đúng quy định của pháp luật (theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 18 của Nghị định 60/2021/NĐ-CP: đơn vị tự bảo đảm từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên như Trung tâm, phải trích lập tối thiểu 10%).

- Quy chế chi tiêu nội bộ có quy định mức thu đối với các nội dung: Đặc san KHXN&VN; đề tài, dự án; hội thảo; điều tra xã hội học; thu hoạt động dịch vụ; hoạt động đào tạo; vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật Ngân sách Nhà nước.

- Quy chế chi tiêu nội bộ có quy định chi khoán điện thoại di động cho Giám đốc, Phó Giám đốc, trưởng phòng, kế toán, phó phòng: không đúng đối tượng quy

định tại Quyết định số 17/VBHN-BTC ngày 04/3/2014 của Bộ Tài chính về việc ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với các bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Quy chế chi tiêu nội bộ có quy định chỉ cho các đối tượng tại mục họp tổng kết cơ quan là không đúng quy định của Thông tư 40/2017/TT-BTC.

### **3. Kết luận**

#### **3.1. Ưu điểm:**

- Trung tâm đã thực hiện cơ bản các biện pháp phòng ngừa tham nhũng: (1) Đã xây dựng, ban hành kế hoạch phòng chống tham nhũng theo quy định; (2) Đã chú trọng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng chống tham nhũng; (3) Đã thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt; (4) Không để xảy ra hiện tượng tham nhũng, không có đơn thư khiếu nại tố cáo, kiến nghị phản ánh về tham nhũng.

- Trung tâm đã thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm soát tài sản thu nhập: (1) Đã tổ chức kê khai đầy đủ, công khai bản thu nhập theo đúng quy định; (2) Đã tổ chức quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập; (3) Các thông tin kiểm soát tài sản, thu nhập được đơn vị bảo mật, bảo vệ chặt chẽ, an toàn,...

- Trung tâm đã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng kịp thời, đầy đủ.

#### **3.2. Hạn chế, khuyết điểm:**

Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm: (1) Chưa đưa đầy đủ các văn bản để làm căn cứ xây dựng chế độ, định mức, tiêu chuẩn; (2) Trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp chưa đúng tỷ lệ; (3) Quy định một số khoản thu, chi không đúng quy định.

#### **3.3. Nguyên nhân:**

Quá trình xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, Trung tâm đã tổ chức thảo luận rộng rãi dân chủ, công khai trong đơn vị và có ý kiến thống nhất của tổ chức công đoàn; tuy nhiên đã không tìm hiểu kỹ các quy định của pháp luật có liên quan dẫn đến nội dung có nhiều sai sót.

#### **3.4. Trách nhiệm:**

Trách nhiệm thuộc về bộ phận tham mưu và lãnh đạo Trung tâm.

### **4. Kiến nghị**

Kiến nghị Giám đốc Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn thực hiện các nội dung sau:

4.1. Tổ chức kiểm điểm nghiêm túc, làm rõ trách nhiệm và rút kinh nghiệm đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các sai sót đã được nêu trong Kết luận thanh tra.

4.2. Thực hiện sửa đổi bổ sung hoặc ban hành lại quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo đúng quy định về quy trình và nội dung.

4.3. Thực hiện công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010.

4.4. Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Thanh tra Sở trước ngày 15/8/2023.

*Nơi nhận:*

- Thanh tra tỉnh; (Báo cáo)
- Giám đốc Sở;
- Trung tâm KHXH&NV;
- Thanh tra Sở;
- Các thành viên Đoàn thanh tra;
- Trung tâm TTKHCN&TH;
- Lưu: HSTTR.

**CHÁNH THANH TRA**



Nguyễn Mạnh Hà